

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **107/2019/HS-ST**

Ngày 26 tháng 6 năm 2019.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: - Ông Phạm Xuân Thủy.

Các hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Minh Ngọc

- Bà Phạm Thị Bích Hợp

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Huyền Thu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: bà Trần Trà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1991; Hộ khẩu thường trú: Xóm 4, khu G, tổ 39 T, phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội và trú tại: Tổ 40, phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Ngày 23/5/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Bắt giữ người trái pháp luật. Chấp hành xong hình phạt ngày 11/9/2018 (chưa được xóa); Danh chỉ bản số 87 lập ngày 18 tháng 02 năm 2019 tại Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; bị cáo bị bắt quả tang ngày 14 tháng 02 năm 2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

1. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* bà Nguyễn Thị L; Hộ khẩu thường trú và trú tại: Tổ 15 phường Th, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. (Số mới: Số 3 ngách 16/71 T, phường Th, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội)

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội

dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/02/2019, Nguyễn Minh T điều khiển xe máy Honda Wave BKS 29D1 – 16791 đi từ nhà ở tổ 40, phường Th, Hoàng Mai đến khu vực phố Hồng Mai, Hai Bà Trưng để tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Tại khu vực phố H, T gặp, mua của H (là bạn xã hội) 01 túi ma túy với giá 10.000.000 đồng. Sau đó, T cất túi ma túy vừa mua được vào túi quần phía trước bên trái T đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe máy đến khu vực ngã tư Bạch Mai – Đại La, Hai Bà Trưng thì bị đội Cảnh Sát giao thông số 4 – Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường Trương Định – Công an quận Hai Bà Trưng kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ một túi nilon chứa tinh thể màu trắng. (Tại chỗ, T khai là ma túy << đá >>, mang theo để bán kiếm lợi nhưng chưa kịp bán thì bị bắt). Tổ công tác đã niêm phong tang vật, đưa T về trụ sở Công an phường Trương Định để giải quyết.

Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của T 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS 29D1 – 16791, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động iPhone 5S màu trắng, 16GB, IMEI: 358760054674855 đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ của Nguyễn Minh T. Tại Kết luận giám định số 1141B/KLGD-PC09 ngày 23/02/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 19,663 gam”*.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với đối tượng tên H đã bán ma túy cho T ngày 14/02/2019: Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch của H nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS 29D1 – 16791, số khung : 189022, số máy : 2989055: Quá trình điều tra, xác định xe thuộc sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị L – Sinh năm 1972, trú tại: Tổ 40, phường Th, Hoàng Mai, Hà Nội là mẹ của bị can Nguyễn Minh T. Ngày 14/02/2019, bà L cho T mượn chiếc xe máy trên nhưng không biết T sử dụng xe để đi mua ma túy. Ngày 07/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho bà L chiếc xe máy trên. Bà L đã nhận lại tài sản. Sau khi nhận tài sản, bà L không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với 01 điện thoại di động iPhone 5S màu trắng, 16 GB, IMEI : 358760054674855 : Quá trình điều tra, xác định chiếc điện thoại trên thuộc sở hữu của bị can Nguyễn Minh T. T sử dụng để liên lạc hằng ngày, không liên quan đến hành vi mua bán ma túy ngày 14/02/2019.

Tại bản cáo trạng số 101/CT/VKS-HS ngày 23 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Minh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật

hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố công bố tại Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Minh T theo điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo T từ 11 năm đến 12 năm tù. Phạt tiền đối bị cáo 5.000.000 đồng. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy thu giữ được của bị cáo, trả lại 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo dùng để liên lạc cá nhân.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu được, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 ngày 14/02/2019, tại khu vực ngã tư Bạch Mai, Đại La, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Nguyễn Minh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 19,663 gam Herôin mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tiền án, tiền sự và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét nhân thân bị cáo có 01 tiền án: ngày 23/05/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hà nội xử phạt 15 tháng tù về tội Bắt, giữ người trái pháp luật. Chấp hành xong hình phạt ngày 11/09/2018 (chưa được xóa), phạm tội lần này là tái phạm, chứng tỏ bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục cải tạo nhiều lần song vẫn không sửa đổi.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy và chất hướng thần của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện độc hại, hủy hoại sức khỏe con người, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm, gây mất an ninh trật tự trong xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời vẫn cố tình phạm tội, reo rất cái chất trắng trong xã hội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn chính xác. Cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong suốt quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét trong trường hợp này bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền.

[5] Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy 19,663 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo.

Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động iPhone 5S màu trắng, 16GB, có số Imei 1: 358760054674855 thu giữ của bị cáo dung để liên lạc cá nhân.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS 29 D1-16791, số khung: 189022, số máy: 2989055 xác định xe thuộc sở hữu hợp pháp của mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị L cho T mượn, bà L không biết T sử dụng xe để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho bà L. (Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 08/05/2019 của Công an quận Hai Bà Trưng). Bà L không có yêu cầu và đề nghị gì.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, Điều 332, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt:

Nguyễn Minh T 11 (Mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt quả tang 14 tháng 02 năm 2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 19,663 gam Methamphetamine trong 01 bì giấy được niêm phong có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Minh T.

Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động iPhone 5S màu trắng, 16GB, có số Imei 1: 358760054674855 thu giữ của bị cáo.

(Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội).

Về án phí:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- Bị cáo;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- THADS Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Xuân Thủy

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRƯNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ 00 phút ngày 26 tháng 06 năm 2019

Tại: phòng nghị án - Trụ sở Tòa án nhân dân Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Xuân Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Minh Ngọc

Bà Phạm Thị Bích Hợp

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 đối với: Bị cáo **Nguyễn Minh T**, SN:1991.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Về tội danh: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/ Điều luật áp dụng và hình phạt:

Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3 căn cứ vào:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Minh T 11 (Mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2019.

3/ Các vấn đề khác: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

Căn cứ Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS 2015: Tịch thu tiêu hủy 19,663 gam Methamphetamine.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động iphone 5S Plus màu trắng, 16GB, IMEI: 358760054674855 thu giữ của bị cáo dùng để liên lạc cá nhân.

(Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội).

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; Điều 332; Điều 333; Điều 337 BLTTHS 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí.

Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biên bản nghị án đã được các thành viên Hội đồng xét xử đọc lại, nhất trí 100% (3/3) thông qua./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA